

Bản án số: 69/2024/HSST

Ngày: 11-4 -2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Loan

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 341/2023/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Quang H; giới tính: Nam, sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 19/32 đường T, Phường A, quận G; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Bùi Quang H (đã chết) và bà Hồ Thị R (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Trần Thị Bảo K (đã ly hôn) có 02 con; con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án : không; Tiền sự: không. Nhân thân : Ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong ngày 03/02/2021 đã xóa án tích. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2022, Bùi Quang H đã lên mạng xã hội tìm và liên hệ với 01 tài khoản Facebook (không rõ thông tin) nhận cấp bằng lái xe hạng A1 mà không cần thi để làm bằng lái xe hạng A1 với giá 1.300.000 đồng. Qua trao đổi Bùi Quang H được hướng dẫn tự chụp hình chân dung của bản thân, chụp hình căn cước công dân gửi cho tài khoản Facebook trên qua ứng dụng Messenger. Khoảng 01 tháng sau, có 01 nhân viên giao hàng mặc áo Grab đến giao cho Bùi Quang H 01 bưu phẩm bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790220613219, mang tên Bùi Quang H, địa

chỉ: 19/32 đường T, phường A quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, do Phó Giám đốc Bùi Hòa An ký và đóng dấu Sở Giao thông vận tải ngày 10/8/2022. Sau khi nhận hàng xong, H đem bằng lái xe trên cất trong túi để ở nhà. Đến ngày 21/4/2023, H đi công việc mang theo bằng lái xe thì bị Tổ Công tác 363 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra và yêu cầu xuất trình giấy tờ nên Bùi Quang H đã xuất trình giấy phép lái xe nêu trên cho tổ công tác và bị tổ công tác phát hiện và tạm giữ giấy phép lái xe trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số: 59D1 – 30415 (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi note 10, số IMEI1: 863742050432981, số IMEI2: 863742050432999.
- 01 điện thoại Iphone 11, màu trắng, số IMEI: 356802117013390.
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790220613219 do Bộ GTVT cấp ngày 10/8/2022 mang tên Bùi Quang H, sinh ngày: 13/10/1977, nơi cư trú: 19/32 đường T, phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua làm việc, Bùi Quang H cho biết 02 điện thoại nêu trên là tài sản cá nhân. Riêng điện thoại Xiaomi Redmi note 10 có sử dụng để cho vay nhưng do không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Bùi Quang H về hành vi cho vay lãi nặng nên ngày 04/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 02 điện thoại di động trên cho Bùi Quang H.

Xe mô tô biển số 59D1 – 30415, số khung: 300BV026761, số máy: M665M4027898 do chị Lê Đặng Thanh T, sinh năm: 1979, ngụ tại 572 đường X, Hiệp P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Chị Lê Đặng Thanh T cho biết khoảng năm 2014 chị đã bán xe máy biển số 59D1 – 30415 cho một người đàn ông, có làm hợp đồng mua bán xe viết tay nhưng không sang tên. Do thời gian đã lâu và chị Lê Đặng Thanh T đã làm thất lạc giấy mua bán xe nên không biết thông tin, lai lịch người mua xe. Tại Cơ quan điều tra Bùi Quang H khai nhận xe máy biển số 59D1 – 30415 mua lại của người khác chưa sang tên, giấy đăng ký xe của Bùi Quang H bị thất lạc nên không xuất trình được khi bị Tổ Công tác kiểm tra.

Căn cứ Kết luận giám định số 5233/KL-KTHS ngày 25/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790220613219, mang tên Bùi Quang H, địa chỉ: 19/32 đường T, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, do Phó Giám đốc Bùi Hòa An ký và đóng dấu Sở Giao thông vận tải, ngày 10/8/2022 là giả.

Tại bản cáo trạng số 319/Ctr-VKS, ngày 27/12/2023, của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Bùi Quang H về tội “ Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1,

kh khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Quang H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm đến 03 năm

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790220613219 do Bộ GTVT cấp ngày 10/8/2022 mang tên Bùi Quang H, sinh ngày: 13/10/1977

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Quang H đã phạm vào tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu của cơ quan, tổ chức” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự Quản lý hành chính Nhà Nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, đến các hoạt động của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn tiếp tay tạo điều kiện thúc đẩy cho các đối tượng xấu trong xã hội thực hiện các hành vi phạm tội khác ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của cộng đồng dân cư trong xã hội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức rõ việc bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã lên mạng xã hội liên hệ với tài khoản Facebook (không rõ thông tin) đặt mua giấy phép lái xe, sau đó bị cáo đem về cất giữ, đến khi điều khiển xe máy tham gia giao thông gặp Công an kiểm tra giấy tờ bị cáo đã sử dụng giấy phép lái xe giả để xuất trình đối phó. Mặc dù, bị cáo biết rõ hành vi sử dụng tài liệu giả, giấy tờ tài liệu của cơ quan tổ chức Nhà nước là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích cá nhân cần có giấy tờ xe sử dụng, bị cáo nhờ đối tượng (không rõ lai lịch) làm tài liệu của cơ quan, tổ chức (qua giám

định là tài liệu giả) bất chấp mọi hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là cần thiết và đúng quy định của pháp luật nhằm mục đích để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Mặt khác, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nơi cư trú ổn định, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng không phạm tội nào khác. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. Qua đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách lâu dài, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, cải tạo sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với đối tượng làm giấy phép lái xe giả cho bị cáo hiện không rõ lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Ngoài ra, qua kiểm tra điện thoại [Xiaomi Redmi note 10](#) của Bùi Quang H phát hiện Bùi Quang H còn thực hiện hành vi cho người khác vay tiền với lãi suất cao. Quá trình điều tra xác định, Bùi Quang H cho người khác vay tiền với lãi suất từ 10% đến 30%/tháng (tương đương 120% đến 360%/năm), đã hơn gấp 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự nhưng tổng số tiền Bùi Quang H thu lợi bất chính là 12.900.000 đồng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên không đủ căn cứ xử lý bị cáo về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số: 59D1 – 30415 (đã qua sử dụng). Qua xác minh, xe mô tô biển số 59D1 – 30415, số khung: 300BV026761, số máy: M665M4027898 do chị Lê Đặng Thanh T, sinh năm: 1979, ngụ tại 572 đường X, Hiệp P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Chị Lê Đặng Thanh T cho biết khoảng năm 2014 chị đã bán xe máy biển số 59D1 – 30415 cho một người đàn ông, có làm hợp đồng mua bán xe viết tay nhưng không sang tên. Do thời gian đã lâu và chị Lê Đặng Thanh T đã làm thất lạc giấy mua bán xe nên không biết thông tin, lai lịch người mua xe. Tại Cơ quan điều tra Bùi Quang H khai nhận xe máy biển số 59D1 – 30415 mua lại của người khác chưa sang tên, giấy đăng ký xe của Bùi Quang H bị thất lạc nên không xuất trình được khi bị Tổ Công tác kiểm tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã chuyển hồ sơ liên quan đến hành vi không xuất trình được Giấy đăng ký xe của Bùi Quang H cùng xe gắn máy biển số 59D1 – 304.15 đến Công an phường 14, quận Gò Vấp để xác minh, lập hồ sơ xử phạt hành chính theo quy định. Ngày 01/8/2023, Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính đối với Bùi Quang H về hành vi điều khiển xe mô tô không có Giấy đăng ký xe. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi note 10, số IMEI1: 863742050432981, số IMEI2: 863742050432999 và 01 điện thoại Iphone 11, màu trắng, số IMEI: 356802117013390. Qua làm việc, Bùi Quang H cho biết 02 điện thoại nêu trên là tài sản cá nhân. Riêng điện thoại Xiaomi Redmi note 10 có sử dụng để cho vay nhưng do không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Bùi Quang H về hành vi cho vay lãi nặng nên ngày 04/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 02 điện thoại di động trên cho Bùi Quang H. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790220613219 do Bộ GTVT cấp ngày 10/8/2022 mang tên Bùi Quang H, sinh ngày: 13/10/1977, nơi cư trú: 19/32 đường T, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua giám định là tài liệu giả. Xét, đây là vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang H phạm tội “ Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Quang H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Quang H cho Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790220613219 do Bộ GTVT cấp ngày 10/8/2022 mang tên Bùi Quang H, sinh ngày: 13/10/1977

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND. TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Công văn số 276/TANDTC –PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật

Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

